BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:3300 /QĐ-BGDĐT	*Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai xây dựng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính sử dụng thống nhất, xuyên suốt từ Trung ương đến địa phương của Bộ Giáo dục và Đào tạo

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 05-QĐ/BCĐTW ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về mô hình liên thông số thống nhất, hiệu quả và quản trị dựa trên dữ liệu trong hệ thống chính trị;

Căn cứ Kế hoạch số 02/KH-BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về việc phê duyệt Kế hoạch thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Thông báo số 35-TB/TGV ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số kết luận cuộc họp của Lãnh đạo Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số với thường trực Tổ giúp việc và các cơ quan có liên quan về tình hình thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW và một số nhiệm vụ trọng tâm;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ- CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 2016/KH-BGDĐT ngày 13 tháng 11 năm 2025 về việc ban hành Kế hoạch triển khai nền tảng số dùng chung trong giáo dục và đào tạo;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai xây dựng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính sử dụng thống nhất, xuyên suốt từ Trung ương đến địa phương của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 11 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng TW Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- UBND các tỉnh, thành phố (để p/h);
- Các Sở GDĐT (để t/h);
- Các Thứ trưởng;
- Tập đoàn VNPT;
- Lưu: VT, VP (KSTTHC: 05b).

BỘ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Kim Sơn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Triển khai xây dựng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính sử dụng thống nhất, xuyên suốt từ Trung ương đến địa phương của Bộ Giáo dục và Đào tạo

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3300/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xây dựng, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) vận hành xuyên suốt, đồng bộ, thống nhất, bảo đảm an toàn thông tin từ cấp bộ đến cấp tỉnh, cấp xã và các cơ sở giáo dục (viết tắt là Hệ thống).

b) Rà soát, chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình TTHC, thực hiện xây dựng và cung cấp các dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ GDĐT, cấp tỉnh, cấp xã và cơ sở giáo dục theo mô hình tập trung, tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kết nối, chia sẻ dữ liệu hiệu quả với các Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia, CSDL chuyên ngành của bộ, ngành, địa phương. Tiếp tục tổ chức tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC trực tiếp và trên môi trường điện tử, đáp ứng các yêu cầu của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về việc cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; tăng cường sử dụng dữ liệu số để thay thế giấy tờ, giảm chi phí và nâng cao hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp.

c) Tập đoàn VNPT đồng hành cùng Bộ GDĐT trong việc xây dựng, triển khai, hỗ trợ kỹ thuật và vận hành Hệ thống, dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, dễ sử dụng, kết nối hiệu quả với các Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu liên quan, đưa vào vận hành từ 01/01/2026.

2. Yêu cầu

a) Xây dựng và cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến ngành giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ GDĐT, cấp tỉnh, cấp xã và cơ sở giáo dục theo mô hình tập trung, tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

c) Đảm bảo khả năng tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trực tiếp và trên môi trường điện tử, kết nối hiệu quả với các hệ thống thông tin, CSDL quốc gia và chuyên ngành, đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính theo chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.

b) Bảo đảm thống nhất, đồng bộ, dễ thực hiện, giúp tiết kiệm thời gian, công sức, kinh phí; tăng hiệu quả xử lý hồ sơ và tránh đầu tư trùng lặp.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Rà soát, chuẩn hóa và tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính

a) Rà soát toàn bộ TTHC của ngành GDĐT theo danh mục đã công bố; chuẩn hóa và cập nhật quy trình nội bộ, quy trình điện tử theo hướng sử dụng dữ liệu số để đơn giản hóa hồ sơ, giảm thời gian xử lý và tối ưu trình tự thực hiện.

b) Đảm bảo các quy trình sau khi tái cấu trúc đáp ứng yêu cầu triển khai trên môi trường điện tử và sẵn sàng tích hợp trên các Hệ thống thông tin theo quy định.

2. Xây dựng và vận hành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung

a) Tổ chức xây dựng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC theo mô hình liên thông thống nhất từ Bộ GDĐT đến tỉnh, xã và cơ sở giáo dục.

b) Tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia và các cơ sở dữ liệu liên quan; bảo đảm an toàn thông tin theo quy định.

c) Bảo đảm thực hiện được các chức năng giải quyết các TTHC theo các quy trình nội bộ, quy trình điện tử đã được phê duyệt đối với từng cấp độ người dùng từ Trung ương đến địa phương và cơ sở giáo dục.

3. Xây dựng và cung cấp các dịch vụ công trực tuyến

a) Phân loại TTHC theo thẩm quyền giải quyết từng cấp (Bộ, tỉnh, xã và cơ sở giáo dục) để triển khai dịch vụ công trực tuyến.

b) Trên cơ sở kết quả tái cấu trúc quy trình TTHC, thực hiện xây dựng và cung cấp các dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ GDĐT, cấp tỉnh, cấp xã, cơ sở giáo dục theo mô hình tập trung, tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, bảo đảm đồng bộ, thuận tiện, dễ sử dụng và đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định.

c) Bảo đảm dịch vụ công trực tuyến hỗ trợ toàn bộ quá trình tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, đồng thời cho phép nhập, số hóa và theo dõi hồ sơ tiếp nhận trực tiếp trên cùng một hệ thống để thống nhất quản lý.

4. Tổ chức thực hiện, đào tạo, truyền thông và bảo đảm nguồn lực

a) Truyền thông, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục và các đơn vị liên quan.

b) Đào tạo, tập huấn cho cán bộ liên quan ở các cấp về quy trình nghiệp vụ, kỹ năng vận hành và khai thác hệ thống.

c) Hỗ trợ kỹ thuật, hướng dẫn nghiệp vụ và đồng hành với địa phương trong quá trình triển khai, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc Bộ có thủ tục hành chính

a) Chủ trì rà soát, tái cấu trúc, hoàn thiện quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC theo quy định trình cấp có thẩm quyền ban hành; phối hợp với Văn phòng, Cục KHCNTT, VNPT để chuẩn hóa dữ liệu, cấu hình dịch vụ công trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

b) Thủ trưởng đơn vị chỉ đạo, bố trí nguồn lực; chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Bộ về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; phân công công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ trực tuyến; hướng dẫn hỗ trợ tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; bảo đảm xử lý TTHC đúng quy định và thời hạn.

c) Khẩn trương tham mưu ban hành danh mục thành phần hồ sơ, kết quả TTHC cần số hóa; tổ chức số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, đưa vào kho dữ liệu kết quả giải quyết TTHC của Bộ, đồng bộ lên Cổng dịch vụ công quốc gia; tham mưu xây dựng, hoàn thiện các CSDL quốc gia, chuyên ngành thuộc trách nhiệm được phân công bảo đảm "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung" sử dụng, tái sử dụng dữ liệu để phục vụ giải quyết TTHC, cắt giảm, thay thế thành phần hồ sơ.

d) Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ cá nhân, tổ chức, thực hiện các TTHC, sử dụng dịch vụ công trực tuyến; vận động công chức, viên chức, người lao động tích cực sử dụng dịch vụ công trực tuyến và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

đ) Phối hợp với Văn phòng, Cục KHCNTT, VNPT và đơn vị liên quan để tổ chức các hoạt động đào tạo, hướng dẫn nhân sự tại cấp tỉnh, xã, cơ sở giáo dục triển khai sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố

a) Phối hợp chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp xã và cơ sở giáo dục; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và cập nhật dữ liệu vào kho kết quả giải quyết TTHC của Bộ GDĐT.

b) Chủ trì tham mưu UBND tỉnh, thành phố chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ GDĐT trên địa bàn; bảo đảm thống nhất với các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC triển khai tại các địa phương và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

c) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại địa phương; kiểm tra, đôn đốc, đánh giá tiến độ; phối hợp đào tạo, tập huấn triển khai Hệ thống cho các đối tượng sử dụng tại cấp tỉnh, cấp xã, cơ sở giáo dục; bảo đảm cơ sở vật chất, nhân

lực, hạ tầng kỹ thuật phục vụ vận hành Hệ thống; hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tiếp nhận, xử lý hồ sơ đúng quy định và thời hạn.

d) Cử cán bộ đầu mối phối hợp thường xuyên với các đơn vị thuộc Bộ và VNPT trong quá trình triển khai xây dựng, vận hành, hỗ trợ và giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

3. Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin

a) Chủ trì tham mưu Lãnh đạo Bộ xem xét, đánh giá và thống nhất phương án kỹ thuật, hạ tầng, an toàn thông tin do VNPT đề xuất tại Kế hoạch này; bảo đảm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC vận hành thống nhất, đồng bộ, xuyên suốt từ Trung ương đến địa phương theo mô hình tập trung, tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

b) Phối hợp doanh nghiệp đồng hành trong quá trình triển khai, hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật nhằm bảo đảm 100% dịch vụ công trực tuyến và hồ sơ tiếp nhận trực tiếp tại Bộ phận Một cửa được số hóa, chuyển đổi thành hồ sơ điện tử đúng chuẩn, đúng thời hạn, phục vụ theo dõi, xử lý và tái sử dụng dữ liệu theo quy định.

3. Văn phòng

a) Chủ trì, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ rà soát xây dựng, hoàn thiện quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC; danh mục thành phần hồ sơ, kết quả cần số hóa theo quy định và trình cấp có thẩm quyền ban hành.

b) Phối hợp với Cục KHCNTT và doanh nghiệp đồng hành hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị triển khai Kế hoạch này; bảo đảm thống nhất giữa yêu cầu nghiệp vụ và giải pháp kỹ thuật khi cấu hình, vận hành Hệ thống.

c) Là đầu mối của Bộ trong việc triển khai Hệ thống; tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ về tình hình, tiến độ và chất lượng thực hiện; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp trong quá trình phối hợp với các đơn vị và đơn vị đồng hành.

4. Vụ Kế hoạch - Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan để tổng hợp nhu cầu, đánh giá phương án triển khai và đề xuất phương án bố trí kinh phí khả thi, đồng bộ, phù hợp với thực tế triển khai của Bộ GDĐT.

b) Tham mưu Lãnh đạo Bộ về các giải pháp tài chính, đảm bảo thực hiện đúng quy định hiện hành./.

PHỤ LỤC:

Danh mục nhiệm vụ triển khai Kế hoạch triển khai hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính sử dụng thống nhất, xuyên suốt từ Trung ương đến địa phương của Bộ Giáo dục và Đào tạo

(Ban hành kèm Quyết định số 3300 /QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả dự kiến	Ghi chú
1	**Xây dựng kế hoạch:** - VNPT dự thảo và báo cáo với Bộ về kế hoạch; - Thống nhất về tiến độ, phạm vi, đầu mối các bên và vai trò từng bên trong dự án giữa VNPT và Bộ GDĐT	Văn phòng	VNPT	12-28/11/2025	Quyết định của Bộ trưởng	
2	**Rà soát TTHC:** - Lập danh sách TTHC, rà soát các thành phần hồ sơ, kết quả TTHC cần số hóa, thay thế bằng CSDL; - Thống kê các TTHC có E-form, sắp xếp các TTHC có số lượng hồ sơ phát sinh cao	Văn phòng	Các đơn vị thuộc Bộ có TTHC	20-30/11/2025	- Quyết định của Bộ trưởng phê duyệt danh mục thành phần hồ sơ cần số hóa; - Văn bản thống kê	

3	**Khảo sát tại địa phương:** - Xây dựng phiếu khảo sát: cơ cấu tổ chức, người dùng, tài khoản thụ hưởng, CSDL/ứng dụng chuyên ngành, tài liệu hướng dẫn; - Hỗ trợ khảo sát và tổng hợp kết quả khảo sát	Văn phòng	VNPT	17-21/11/2025	Tổng hợp thông tin khảo sát	
4	**Thiết lập hạ tầng kỹ thuật:** - Sizing hệ thống, cấp phát hạ tầng; - Cài đặt hệ thống, kiểm thử chức năng hệ thống, đánh giá kiểm tra ATTT, kiểm thử hiệu năng	VNPT	Cục KHCNTT	17/11-15/12/2025		
5	**Cung cấp thông tin kết nối:** - Cung cấp thông tin kết nối VNEID, CSDL DC, DVCQG, Payment platform, Mail server, EMC, VNPOST…; - Thông tin kết nối đến các hệ thống chuyên ngành	Cục KHCNTT	VNPT	24-28/11/2025		
6	**Chuẩn hóa dữ liệu và cấu hình hệ thống:** - Khai báo, cấu hình các danh mục dùng chung; - Khai báo cấu hình cây cơ cấu tổ chức theo trục dọc từ Bộ → Tỉnh → Xã → CSGD; - Khai báo, cấu hình tài khoản, phân quyền người dùng;	VNPT	Cục KHCNTT	17/11-10/12/2025		

	- Khai báo danh mục TTHC, phí, lệ phí, thành phần hồ sơ; - Cấu hình eform (nếu có), TPHS; - Cấu hình quy trình theo công bố của TTHC gốc; - Khai báo cấu hình phiếu động, biểu mẫu gửi email/sms…; - Khai báo tài khoản thụ hưởng nhận phí, lệ phí					
7	**Kiểm thử:** - Kiểm thử từng TTHC theo quy trình đã cấu hình; - Kiểm thử các chức năng khác ngoài quy trình xử lý	VNPT	Các đơn vị thuộc Bộ có TTHC, Văn phòng, Cục KHCNTT và địa phương	17/11-10/12/2025		
8	**Kết nối phần mềm chuyên ngành:** - Công bố bộ chuẩn API đã thiết kế cho các phần mềm chuyên ngành kết nối và gửi, nhận, đồng bộ hồ sơ; - Các phần mềm chuyên ngành tích hợp với Bộ GDĐT	Cục KHCNTT	VNPT	01-12/12/2025		
9	**Đào tạo tập huấn:** - Xây dựng khung chương trình, kế hoạch đào tạo (10/12/2025); - Xây dựng tài liệu đào tạo (Slide, HDSD) (10/12/2025); - Đào tạo thực tế (15-25/12/2025)	VNPT	Các đơn vị thuộc Bộ có TTHC, Văn phòng, Cục KHCNTT và địa phương	10-25/12/2025	Hội thảo đào tạo trực tuyến, trực tiếp	

10	**Tham mưu Lãnh đạo Bộ phương án đánh giá an toàn thông tin:** - Rà soát, cấu hình các dịch vụ ATTT theo công văn 708/BTTTT-CATTT năm 2024 sửa đổi, thay thế nội dung về an toàn, an ninh mạng tại công văn 1552/BTTTT-THH; - Thành lập và đánh giá ATTT với đoàn kiểm tra liên ngành; - Thiết lập tài khoản người dùng theo cam kết đảm bảo ATTT kết nối CSDL Dân cư	Cục KHCNTT	VNPT	08-25/12/2025		
11	**Triển khai thử nghiệm:** - Thử nghiệm Hệ thống; - Hỗ trợ cán bộ khi thử nghiệm hệ thống; - Báo cáo kết quả thử nghiệm	VNPT	Địa phương	15-25/12/2025		
12	**Cắt chuyển giai đoạn thử nghiệm, kết nối lên Cổng DVC QG:** - Thống nhất lịch cắt chuyển với Cổng DVC QG (Đồng bộ, thanh toán…); - Thống nhất kế hoạch sử dụng với VNEID, CSDL Dân cư, các phần mềm chuyên ngành; - Thực hiện cắt chuyển; - Kiểm tra hệ thống sau cắt chuyển	VNPT	Cục KHCNTT và các địa phương	26-31/12/2025		

13	**Hỗ trợ triển khai:** - Duy trì, vận hành và hỗ trợ kỹ thuật cán bộ tham gia giải quyết TTHC; - Điều chỉnh hệ thống đáp ứng yêu cầu trong quá trình sử dụng	VNPT	Các đơn vị thuộc Bộ có TTHC, Văn phòng, Cục KHCNTT và địa phương	Từ 01/01/2026		
14	**Đánh giá hiệu quả:** - Đánh giá hiệu quả và điều chỉnh hệ thống (nếu có); - Triển khai Hệ thống; - Báo cáo kết quả	Các đơn vị thuộc Bộ có TTHC, Văn phòng, Cục KHCNTT và địa phương	VNPT	Từ 01/01/2026		